TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 58/2025/HSST.
Ngày: 26-9-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13, TP HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Qúy Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Tuấn.

2. Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Thư ký TAND khu vực 13, Tp Hồ Chí Minh**.**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Tp Hồ Chí Minh: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 26-9-2025, tại trụ sở TAND khu vực 13, Tp Hồ Chí Minh xét xử vụ án hình sự thụ lý số 30/2025/HSST ngày 03-9-2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc P, sinh năm: 1987; Giới tính: Nam.

Trú tại: đội 12 thôn B, xã Đ, thành phố R, tỉnh Khánh Hoà.

(Nay là đội 12 thôn B, phường N, tỉnh Khánh Hoà).

Chỗ ở: tổ 15 khu phố B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Nay là tổ 15 ấp B, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh).

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn T và bà Hoàng Thị L.

Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Hoa M (đã ly hôn) và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17-4-2025, hiện đang bị tạm giam tại phân trại khu vực Long Đất – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Bà Trịnh Thị T – sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: tổ 12 ấp B, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 17/4/2025, P đi bộ đến quán cà phê không tên sau chợ Long Hải thuộc khu phố B, thị trấn Long Hải, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (nay là ấp B, xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh) để gặp và mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma tuý với giá 300.000đ. Sau khi có ma tuý, P cầm gói ma tuý trên đi bộ đến đoạn đường đất thuộc tổ 7 ấp B, xã Long Hải thì bị Đồn Biên phòng Phước Tỉnh kiểm tra, phát hiện P có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma tuý như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với P đồng thời, thu giữ vật chứng để xử lý.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Quốc P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Mục đích, P tàng trữ trái phép gói ma túy trên là để sử dụng.

* Tại Bản kết luận giám định số 261/KL-KTHS-MT ngày 21/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt (ký hiệu mẫu A) chứa trong 01 gói nylon được hàn kín được niêm trong một phong bì màu trắng được niêm phong có hình dấu của Đồn Biên phòng Phước Tỉnh – Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và hình dấu của Công an thị trấn Long Hải- Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Trương Huy Phương, Trung tá Phạm Thanh Sơn, Trương Văn Hiếu, Nguyễn Quốc P, Nguyễn Bá Cường, Trịnh Thị Trang, gửi đến giám định có khối lượng 0,5452 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- *Vật chứng, thu giữ và xử lý:*

+ Đối với 01 phong bì số 261 ngày 22/4/2025 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (ma túy đã được sử dụng hết để giám định) và 01 điện thoại Oppo màu đen (imei1: 866988040952052; imei2: 866988040952045). Tất cả vật chứng trên, hiện đã chuyển giao cho Phòng Chi cục Thi hành án dân sự khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 22/KSĐT ngày 28-8-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Tp Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 01 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc P cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01

Điều 51; các Điều 38, 50 BLHS xử phạt P với mức án từ 02 năm đến 03 năm tù. Xử lý vật chứng tạm giữ theo quy định.

Còn bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ để sớm được trở về lo cho gia đình và làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Qua lời khai nhận của bị cáo P tại phiên tòa đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Trên cơ sở đó xác định: Do muốn có ma túy để sử dụng nên vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 17-4-2025, P đi bộ đến quán cà phê không tên sau chợ Long Hải thuộc ấp B, xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp và mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma tuý với giá 300.000đ. Sau khi có ma tuý, P cầm gói ma tuý trên đi bộ đến đoạn đường đất thuộc tổ 7 ấp B, xã Long Hải thì bị cơ quan chức năng kiểm tra phát hiện bắt giữ P cùng tang vật.

Trong vụ án này, số ma túy thu giữ của bị cáo P gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,5452 gam nên bị cáo P vi phạm pháp luật hình sự theo quy định tại điểm c khoản 01 điều 249 BLHS. Vì vậy, VKSND khu vực 13 truy tố bị cáo P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 01 điều 249 BLHS là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo P gây ra là nguy hiểm cho xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất cấm; bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn mà dính vào chất gây nghiện làm cho bản thân lệ thuộc vào nó. Trong lúc nhà nước và mọi người đang ra sức ngăn chặn tệ nạn này, bị cáo P lại cất giữ ma túy trái phép, điều này đi ngược với đường lối chủ trương của nhà nước. Vì thế cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.1] Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình theo điểm s khoản 01 Điều 51 BLHS, nghĩ nên căn cứ vào tình tiết này để giảm một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Xử lý vật chứng:

+ 01 Phong bì số 261 ngày 22/4/2025 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (ma túy đã được sử dụng hết để giám định) là công cụ để bị cáo thực hiện việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại Oppo màu đen (imei1: 866988040952052; imei2: 866988040952045) là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên được giao trả.

[5] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quốc P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 38, 50 BLHS:

Phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17-4-2025.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 261 ngày 22/4/2025 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (ma túy đã được sử dụng hết để giám định).

+ Giao trả cho bị cáo P 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo màu đen (imei1: 866988040952052; imei2: 866988040952045), đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng trên Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 đang tạm giữ theo biên bản số 32/BB ngày 29-8-2025).

4/ Án phí: áp dụng Nghị quyết 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Quốc P phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5/ Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và 337 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Tp HCM.
- Sở Tư pháp Tp HCM.
- Công an Tp HCM.
- VKSND khu vực 13.
- Phòng THADS khu vực 13.
- Bị cáo + Lưu Vphòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ.

(Đã ký)

Lê Quý Cường.